SỞ Y TẾ TỈNH BẮC KẠN **TRUNG TÂM Y TẾ H. CHỢ MỚI**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 28 /QĐ-TTYT	*Chợ Mới, ngày 09 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu và thuyết minh thực hiện dự toán Ngân sách quý IV năm 2024

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-SYT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, thành phố trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2196/QĐ-SYT ngày 26/12/2023 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-SYT ngày 29/02/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN lần 2 để thực hiện các chương trình Y tế - Dân số năm 2024 (Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-SYT ngày 29/02/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc Điều chỉnh dự toán lần 1 để thực hiện CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Chợ Mới về việc điều chỉnh, phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1286/QĐ-SYT ngày 08/11/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc Cấp bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-SYT ngày 19/12/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc thu hồi dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2024 đã hết nhiệm vụ chi;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-SYT ngày 19/12/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về việc Cấp bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước cho đơn vị để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 (Đợt 2);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới như sau:

(Có phụ lục chi tiết đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà: Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Như điều 3 thực hiện;
- BGĐ TTYT;
- Phòng HCTH (KT Hà);
- Phòng KHNV (CK trên Cổng TTDT);
- Lưu: VT, KT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC KẠN
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHỢ MỚI

Nguyễn Thị Đại

THUYẾT MINH SỐ LIỆU THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ IV/2024 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHỢ MỚI

I. Tổng Thu nguồn thu sự nghiệp của đơn vị quý IV/2024 là: 5.504 triệu đồng đạt 28% dự toán năm.

Trong đó:

1. Thu khám chữa bệnh: 5.266 triệu đồng/18.431 triệu đồng đạt 29% so với Dự toán năm.

2. Thu Methadone: 95 triệu đồng/300 triệu đồng đạt 32% so với Dự toán năm.

3. Thu YTDP: 53 triệu đồng/56 triệu đồng đạt 95% so với Dự toán năm.

4. Thu khác: 90 triệu đồng/700 triệu đồng đạt 13% so với Dự toán năm.

II. Tổng chi ngân sách quý IV/2024 thực hiện: 8.352 triệu đồng/26.438 triệu đồng đạt 32% dự toán năm.

III. Tổng chi từ nguồn thu dịch vụ của đơn vị quý IV/2024 là: 5.210 triệu đồng.

(Chi tiết số liệu theo biểu công khai đính kèm)

Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới
Chương: 423

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chợ Mới, ngày 09 tháng 01 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2024
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu sự nghiệp	**19.487**	**5.504**	28%	
3.1	Thu khám chữa bệnh	18.431	5.266	29%	100%
3.2	Thu Methadone	300	95	32%	114%
3.3	Thu YTDP	56	53	95%	104%
3.4	Thu khác	700	90	13%	46%
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**				
1	***Chi sự nghiệp Y tế***		**5.210**	**0**	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		5.210	0	
-	Chi khám chữa bệnh		5.022		
	Chi lương + BH		*615*		
	Chi vật tư, hóa chất, các khoản chi khác phục vụ chuyên môn		*4.407*		
-	Chi Methadone		74,0		
	Chi lương + BH		*48,0*		
	Chi vật tư, hóa chất, các khoản chi khác phục vụ chuyên môn		*26,0*		
-	Chi YTDP		42		
	Chi vật tư, hóa chất, các khoản chi khác phục vụ chuyên môn		*42*		
-	Chi khác		72		
	Chi lương + BH		*25*		
	Chi vật tư, hóa chất, các khoản chi khác phục vụ chuyên môn		*47*		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	***Chi quản lý hành chính***				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	***Lệ phí***				
2	Phí				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**				
I	**Nguồn ngân sách trong nước**				
1	**Chi quản lý hành chính**				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**				
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**26.438**	**8.352**		
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	22.810	6.822		
	Hệ Bệnh viện	*3.315*	*1.573*		
	Hệ Dự phòng	*3.440*	*915*		
	Hệ xã	*13.586*	*3.490*		
	Hệ Dân số	*927*	*248*		
	KP CCTL	*1.542*	*596*		
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.628	1.530		
	Chi YTTB	*1.609*	*587*		
	Chi sửa chữa trang thiết bị	*0*	*0*		
	Chi sửa chữa xe ô tô	*68*	*68*		
	Chi phòng chống cháy nổ	*19,5*			
	Chi hỗ trợ phụ nữ nghèo là DTTS sinh con đúng chính sách	*32*	*16*		
	Chi phòng chống Covid	*0*	*0*		
	Chi chương trình Y tế - Dân số năm 2024	*425*	*195*		
	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS và MN năm 2024	*1.095*	*448*		
	Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024	*380*	*216*		
5	**Chi bảo đảm xã hội**				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	**Chi hoạt động kinh tế**				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	**Nguồn vốn viện trợ**				
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**				